

Số: 37/2021/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Lộc, ngày 03 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị N - Sinh năm: 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn XG, xã VT, huyện V L, tỉnh Thanh Hoá.

Nơi ở hiện nay: Thôn EL, xã VQ, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Trịnh Văn H - Sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn XG, xã VT, huyện V L, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị N và anh Trịnh Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Trịnh Văn H.

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị N và anh Trịnh Văn H thống nhất, vợ chồng có 02 con chung, tên là Trịnh Thị Thùy L, sinh ngày 29/7/2012 và Trịnh Tấn T, sinh ngày 08/11/2015.

Chị N và anh H thống nhất thỏa thuận: Chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trịnh Thị Thùy L, anh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trịnh Tấn T. Chị N và anh H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị N và anh Trịnh Văn H đều có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị Phạm Thị N và anh Trịnh Văn H thống nhất tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị N và anh Trịnh Văn H thỏa thuận: Chị Phạm Thị N phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0005553, ngày 06/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị Phạm Thị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Tuyết**